TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2018/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 08 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn AN, xã QL, huyện NQ, tỉnh NB.

Bị đơn: Chị Mai Thị Vân A, sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Thôn AN, xã QL, huyện NQ, tỉnh NB.

Địa chỉ (nơi đăng ký tạm trú): Thôn ĐK, xã YS, thành phố TĐ, tỉnh NB.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn D và chị Mai Thị Vân A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con:

Sau khi ly hôn, chị Mai Thị Vân A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Huyền N, sinh ngày 30/8/2015 và cháu Bùi Như H, sinh ngày 30/8/2015. Anh Bùi Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Gia B, sinh ngày 26/4/2010.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn D và chị Mai Thị Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.2. Về chia tài sản: Anh Bùi Văn D và chị Mai Thị Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Anh Bùi Văn D phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Bùi Văn D đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0001291 ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Anh Bùi Văn D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND xã YS, TP TĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Quách Thành Trung